



Việt Nam: Dự án Cải thiện Hệ thống thoát nước mưa và nước thải Thành phố Hồ Chí Minh

Tên Dự án	Dự án Cải thiện Hệ thống thoát nước mưa và nước thải Thành phố Hồ Chí Minh	
Mã số Dự án	50107-002	
Quốc gia	Việt Nam	
Trạng thái của Dự án	Đang đề xuất	
Phân loại Dự án/ Phương thức hỗ trợ	Vốn vay	
Nguồn tài trợ/ Trị giá tài trợ	Khoản vay: Dự án Cải thiện Hệ thống thoát nước mưa và nước thải Thành phố Hồ Chí Minh	
	Nguồn vốn vay thông thường	400,0 triệu USD
Chương trình nghị sự chiến lược	Tăng trưởng bền vững về môi trường Tăng trưởng kinh tế đồng đều	
Động lực thay đổi	Quản trị nhà nước và xây dựng năng lực Các quan hệ đối tác Phát triển khu vực tư nhân	
Phân ngành/ Tiểu ngành	Nước và các cơ sở hạ tầng và dịch vụ đô thị khác – Phòng chống ngập lụt đô thị - Xây dựng năng lực, thể chế và chính sách đô thị - Vệ sinh đô thị - Thoát nước đô thị	
Bình đẳng giới và lồng ghép giới	Lồng ghép giới hiệu quả	
Mô tả	Dự án sẽ hỗ trợ Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) và chính quyền các cấp trong việc tài trợ hệ thống thoát nước mưa và nước thải hiệu quả tại các lưu vực còn lại, từ đó củng cố cơ sở của Thành phố Hồ Chí Minh (HCMC) như là đầu tàu tăng trưởng kinh tế - xã hội phía Nam của Việt Nam. Tác động của dự án sẽ là cải thiện chất lượng nước mặt và năng lực thoát nước ở TPHCM. Kết quả sẽ là tăng cường năng lực thu	

gom và xử lý nước mưa và nước thải tại các lưu vực then chốt của TPHCM. Các đầu ra của dự án sẽ (i) nâng cấp hệ thống thoát nước chung hiện thời với các tuyến cống bao; (ii) xây dựng các hệ thống đường ống thoát nước riêng cho nước mưa và nước thải, cùng các nhà máy xử lý nước thải tập trung với công nghệ tiên tiến; (iii) tăng cường quản lý bùn bể tự hoại của hộ gia đình bằng cách xây dựng cơ chế thông hút và thu gom bùn thải với trang thiết bị và phương tiện phù hợp; và (iv) xây dựng năng lực và tăng cường thể chế cho cơ quan thực thi lập kế hoạch chiến lược trung hạn và dài hạn về thoát nước mưa và nước thải, các kỹ năng thi công và quản lý tài sản gồm cả sự tham gia của khu vực tư nhân; cho các cơ quan vận hành liên quan tới vận hành, bảo trì và lập kế hoạch quản lý thảm họa thích ứng biến đổi khí hậu; và cho người dân thành phố để nâng cao nhận thức.

Cơ sở của Dự án và mối liên hệ với Chiến lược quốc gia/ Khu vực

Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố lớn nhất của Việt Nam với 8 triệu dân, là trung tâm kinh tế của Việt Nam, đóng góp 27% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) vào năm 2014. Theo tầm nhìn chiến lược dài hạn của Chính phủ nêu trong Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội (SEDS) 2011 - 2020 và Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội (SEDP) 5 năm, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn sẽ là đầu tàu chính trong công cuộc công nghiệp hóa và đô thị hóa của Việt Nam, với tốc độ tăng trưởng GDP cao hơn so với mức trung bình toàn quốc.

Dù có các khoản đầu tư cho cơ sở hạ tầng đô thị cơ bản và cải thiện hệ thống cấp nước làm nền tảng cho tăng trưởng, sự phát triển của thành phố đang ở thời điểm bước ngoặt. Hệ thống thoát nước mưa và nước thải yếu kém đã trở thành nút thắt cản trở, khi chất lượng nước mặt của các kênh mương nội đô và sông ngòi bị hủy hoại nhanh chóng, làm gia tăng những vấn đề nghiêm trọng về môi trường và sức khỏe cộng đồng. Tại TPHCM, các vấn đề điển hình của ngành đều xuất hiện với quy mô lớn nhất: (i) tỷ lệ bao phủ của mạng lưới cống thoát nước hầu như không có sự cải thiện nào so với mức 12% kể từ năm 1997, với chỉ khoảng 50–80% dân số đầu nối vào hệ thống ngay cả ở các quận nội thành; (ii) chủ yếu sử dụng hệ thống thu gom nước mưa và nước thải chung; (iii) chỉ có hai trong số 12 lưu vực thoát nước có các nhà máy xử lý nước thải tập trung, xử lý chưa đầy 10% tổng lượng nước thải sinh hoạt của thành phố hoặc chưa đầy 14% tổng lượng nước cấp tại TPHCM; và khoảng 80% số hộ gia đình vẫn dựa vào các bể tự hoại, rất nhiều trong số đó không được quản lý bùn thải phù hợp. Địa hình thấp của thành phố làm tăng tính phức tạp về mặt kỹ thuật của hệ thống sử dụng dòng tự chảy để thu gom và vận chuyển nước thải. Mặc dù đã có những quy định then chốt làm rõ vai trò chủ sở hữu và trách nhiệm đối với các công trình thoát nước mưa và nước thải, cũng như thúc đẩy thu hồi chi phí tài chính, song nguồn lực tài chính hạn chế của chính quyền địa phương các cấp cũng như việc thiếu năng lực thể chế để thực thi quy định đã tạo ra một vòng luẩn quẩn về hiệu quả hoạt động yếu kém của ngành trên các khía cạnh kỹ thuật, tài chính và thị trường.

Khả năng dễ tổn thương của Việt Nam trước biến đổi khí hậu khiến vấn đề trầm trọng thêm. TPHCM là một trong 10 thành phố trên thế giới có nguy cơ đối mặt với những tác động sớm của biến đổi khí hậu. Mực nước biển

dâng thêm ở mức dự kiến 33 cm vào năm 2050 và 100 cm vào năm 2100 là đáng báo động đối với thành phố, do 40-45% các quận nội thành nằm trong phạm vi 100cm so với mực nước biển. Tới năm 2050, 12 trong số 14 công trình về nước thải sẽ bị ngập lụt trong các đợt bão lũ thường xuyên. Hệ thống thoát nước mưa và nước thải của thành phố đang đối mặt với những thách thức về nước biển dâng và bão lũ gia tăng trong công cuộc phòng chống lũ lụt và hạn chế dòng chảy ngược của nước thải.

Từ năm 1998, đã có 1,1 tỷ USD (theo giá so sánh năm 2005) được cung cấp từ Chính phủ Bỉ, Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và Ngân hàng Thế giới để nâng cấp hệ thống thoát nước mưa và nước thải tại TPHCM. Những hoạt động này đã phát huy hiệu quả riêng rẽ, song ít có sự điều phối. Nhiều lưu vực thoát nước vẫn chưa được hỗ trợ. Quy hoạch tổng thể của thành phố chưa cân nhắc thỏa đáng nguy cơ khí hậu. Sự thiếu hụt tài chính lớn cần được khắc phục bằng việc lập kế hoạch đầu tư hợp lý, giúp huy động hiệu quả cả ngân sách công và nguồn vốn tư nhân.

Tác động	Cải thiện chất lượng cuộc sống và khả năng thích ứng biến đổi khí hậu ở TPHCM
Kết quả	Tăng cường năng lực thu gom, thoát nước, xử lý và quản lý nước mưa và nước thải tại các lưu vực then chốt của TPHCM
Các đầu ra	<ol style="list-style-type: none"> Nâng cấp hệ thống thoát nước chung hiện thời với các tuyến cống bao Xây mới hệ thống đường ống thoát nước riêng cho nước mưa và nước thải, và các nhà máy xử lý nước thải tập trung với công nghệ tiên tiến Thực hiện quản lý bùn bở tự hoại của hộ gia đình Tăng cường năng lực của các cơ quan thực thi và nhận thức của công chúng về vệ sinh

Vị trí địa lý

Phân loại bảo trợ

Môi trường	B
Tái định cư bắt buộc	A
Dân tộc bản địa	C

Tóm tắt các khía cạnh môi trường và xã hội

Các khía cạnh môi trường

Tái định cư bắt buộc

Dân tộc bản địa

Tham vấn, tham gia và truyền thông với các bên hữu quan

Trong giai đoạn thiết kế dự án

Trong giai đoạn thực hiện dự án

Cơ hội kinh doanh

Dịch vụ tư vấn Mua sắm được phân loại thuộc Loại B. Trong giai đoạn thực thi Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án (PPTA), những thiếu hụt về năng lực, rủi ro, và các biện pháp giảm thiểu phù hợp liên quan tới quản lý tài chính dựa trên dự án, mua sắm, và các chính sách chống tham nhũng của cơ quan chủ quản và cơ quan thực thi sẽ được xác định dựa theo các hướng dẫn của ADB.

Mua sắm Mua sắm được phân loại thuộc Loại B. Trong giai đoạn thực thi Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án (PPTA), những thiếu hụt về năng lực, rủi ro, và các biện pháp giảm thiểu phù hợp liên quan tới quản lý tài chính dựa trên dự án, mua sắm, và các chính sách chống tham nhũng của cơ quan chủ quản và cơ quan thực thi sẽ được xác định dựa theo các hướng dẫn của ADB.

Nhân sự chịu trách nhiệm

Cán bộ phụ trách của ADB Ishii, Satoshi

Vụ phụ trách Dự án Vụ Đông Nam Á

Ban phụ trách Dự án Ban Nước và Phát triển đô thị, SERD

Cơ quan chủ quản Dự án **Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh**
29 Lê Quý Đôn, Phường 7
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Lịch trình Dự án

Ngày thông qua Đề cương dự án 14 tháng 10 năm 2016

Đoàn công tác thẩm định Dự án 21 tháng 06 năm 2016

Họp thẩm định 03 tháng 08 năm 2016

Ngày phê duyệt -

Đoàn đánh giá Dự án gần nhất -

Ngày cập nhật Bảng dữ liệu Dự án gần nhất 24 tháng 10 năm 2016

Bảng dữ liệu Dự án (PDS) bao gồm thông tin tóm tắt về một dự án hoặc chương trình cụ thể: Do Bảng dữ liệu Dự án mô tả các hoạt động đang diễn ra, nên một số thông tin có thể chưa được đưa vào trong bản đầu tiên; chúng sẽ được bổ sung khi có dữ liệu. Thông tin về các dự án đề xuất chỉ là dự kiến.

Các thông tin mà ADB cung cấp trong Bảng dữ liệu Dự án (PDS) này chỉ đơn thuần là nguồn tham khảo cho người dùng và không có bất kỳ bảo đảm nào. Mặc dù ADB cố gắng cung cấp nội dung có chất lượng cao, song các thông tin được đưa ra “như hiện thời” mà không có bất kỳ bảo đảm nào, dù được thể hiện hay ngụ ý, bao gồm - nhưng không hạn chế trong - các bảo đảm về tính khả dụng, tính phù hợp với một mục đích cụ thể, và không vi phạm. ADB đặc biệt không đưa ra bất kỳ bảo đảm hoặc cam đoan nào liên quan tới tính chính xác hoặc đầy đủ của các thông tin này.